

BÀI HỌC 7

CHÚA CHÚNG TA LÀ ĐÁNG HẰNG THA THỨ



CÂU GÓC: “Người nào giấu tội lỗi mình sẽ không được may mắn; Nhưng ai xưng nó ra và lìa bỏ nó sẽ được thương xót” (Châm ngôn 28:13).

KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: Nê-hê-mi 9:1–3; Đa-ni-ên 9:4–19; Nê-hê-mi 9:4–8; Cô-lô-se 1:16, 17; Nê-hê-mi 9:9–38; Rô-ma 5:6–8.

Sau lễ Lễ Tạ (Su-cốt) xong, các người lãnh đạo tụ tập toàn dân lần nữa. Họ đã xong những ngày ăn mừng; bây giờ là lúc phải trở lại làm công việc ăn năn và xưng tội với Đức Chúa Trời về các tội lỗi mình.

Phải, có một lúc các người lãnh đạo bảo toàn dân hãy ngưng sự than khóc và buồn rầu về các tội của họ, nhưng không phải đó là việc không cần làm hay sự ăn năn và xưng tội là không quan trọng. Nhưng họ đã ăn mừng rồi, bây giờ là lúc để xưng tội một cách phải lẽ.

Thứ tự của các sự kiện này không nhất thiết lúc nào cũng như vậy. Có thể chúng ta thường nghĩ rằng phải xưng tội trước rồi sau đó mới liên hoan vui mừng; nhưng có thể chúng ta cần phải vui mừng trước vì chúng ta có Đức Chúa Trời trong đời sống mình. Bởi vì như lời Phao-lô nói trong sách Rô-ma 2:4 rằng bởi sự tốt lành của Đức Chúa Trời đã đưa chúng ta đến sự ăn năn. Sự tốt lành của Chúa phải là lý do cho chúng ta vui mừng và chúc tụng, và đồng thời để nhắc nhở chúng ta rằng chúng ta cần có Đức Chúa Trời để tha thứ, tẩy sạch và tái tạo chúng ta.

1. KIÊNG ĂN VÀ THỜ PHƯỢNG

Đọc Nê-hê-mi 9:1-3. Tại sao dân sự tách riêng ra khỏi những người dân ngoại?

Tuy Nê-hê-mi muốn cho dân chúng nhớ đến ngày lễ trọng đại này là thời gian để vui mừng, ông lại kêu gọi họ phải kiêng ăn. Họ hạ mình trước mặt Đức Chúa Trời và rảy tro và bụi lên đầu họ khi họ mặc áo vải gai. Bởi vì người dân ngoại không dự phần vào sự bất tuân của dân Y-sơ-ra-ên (đưa đến hậu quả là sự lưu đày), nên người Y-sơ-ra-ên biết họ cần phải được tha thứ vì các tội ấy của dân tộc họ.

Những lời cầu nguyện chung của toàn thể và sự xưng tội cho thấy một sự hiểu biết sâu xa về bản chất của tội lỗi. Dân Y-sơ-ra-ên có thể tức giận vì cha ông họ đã bất tuân và chống nghịch Đức Chúa Trời nên cả nước phải bị phân tán và đi làm phu tù. Hay họ có thể oán trách những người lãnh đạo thời trước đã làm cho họ bị mất nước, và ngày nay họ chỉ còn là một nhóm nhỏ những người hồi hương. Nhưng thay vì hằn học và cay đắng, họ hướng về Đức Chúa Trời với sự hạ mình và xưng tội.

Nê-hê-mi 9:3 thuật lại rằng toàn dân đọc sách luật pháp trong một phần tư ngày, và trong một phần tư khác, họ xưng tội và thờ lạy Đức Chúa Trời. Lần đọc này là lần đọc thứ ba của bản luật Tô-ra. Đọc Tô-ra là trung tâm của sự xưng tội, vì đó là lẽ thật, là luật mà Đức Chúa Trời truyền cho họ qua Môi-se. Với chúng ta, khi đọc Kinh Thánh là Lời Chúa sẽ mang Đức Chúa Trời kề cận với chúng ta hơn, và Đức Thánh Linh có thể nói cùng chúng ta và dạy dỗ chúng ta. Lẽ thật của Lời Chúa uốn nắn sự suy nghĩ và hiểu biết của chúng ta, và nâng đỡ nuôi dưỡng chúng ta. Người Y-sơ-ra-ên buồn rầu và khóc, bởi vì khi đứng trước sự hiện diện của Chúa, sự vinh quang và toàn thiện của Ngài ghi sâu vào tâm khảm chúng ta sự diệu kỳ là Đấng Tạo Hóa của vũ trụ đã chọn cho chúng ta đến gần Ngài, mặc dù chúng ta chẳng xứng đáng. Khi chúng ta ý thức được rằng không có Chúa trong đời mình, thì chúng ta cũng chẳng khác nào các tổ phụ thiêng liêng đời xưa. Chỉ khi có Đức Chúa Trời hành động trong chúng ta thì chúng ta mới có thể đạt đến cùng tận mức độ cao thượng nhất mà chúng ta có thể đạt tới.

Đọc Đa-ni-ên 9:4-19. Cách nào trong lời cầu nguyện của Đa-ni-ên có thể áp dụng cho chúng ta ngày nay? Lời cầu khẩn này thích ứng thế nào với hoàn cảnh cá nhân của chúng ta, và cũng như cho hoàn cảnh của hội thánh?

2. MỞ ĐẦU CỦA LỜI CẦU NGUYỆN

Dân sự đáp ứng lại lời đọc Kinh Thánh bằng lời cầu nguyện dài nhắc lại những sự tốt lành mà Đức Chúa Trời đã làm cho họ so với sự bất tín của Y-sơ-ra-ên. Có thể bài cầu nguyện này nghe như là một bài giảng cho dân sự thì đúng hơn, vì cứ mỗi câu là một lời trích trong Kinh Thánh.

Đọc Nê-hê-mi 9:4-8. Các chủ đề nào của lời cầu nguyện được nhắc đến trong các câu mở đầu và tại sao?

Trong phần đầu của lời cầu nguyện, dân sự chúc tụng Đức Chúa Trời, đặc biệt là danh Ngài. Theo văn hóa của người Hê-bơ-rơ, cái tên hay danh xưng không chỉ là một tiếng để gọi một người, mà nó còn có cả ý nghĩa đặc biệt chỉ về cá tính hay bản chất của người ấy. Bởi vậy việc xưng tụng danh Chúa là điều quan trọng và có ý nghĩa bởi vì điều ấy để chứng tỏ cho toàn thể gian biết danh này là danh đáng để được ca tụng và tuyên dương. Đây là danh của Đấng Tạo Hóa của toàn Vũ trụ. Lời cầu nguyện bằng sự thờ phượng Đức Chúa Trời vì Ngài là Đấng Tạo Hóa và bởi Ngài mà mọi vật được tạo nên và “ban sự sống” (Nê-hê-mi 9:6; Cô-lô-se 1:16, 17).

Đấng đã dựng nên muôn vật cũng là Đấng đã chọn Áp-ra-ham, một người phạm, một người không có chi đặc biệt hơn người thường chỉ trừ người ấy có một tấm lòng trung tín. Chúng ta có thể thấy Áp-ra-ham thiếu đức tin nhiều khi, nhưng khi có thể phải mất cả con trai mình, đức tin ông cũng vẫn đứng vững vàng không lay chuyển (xem Sáng thế Ký 22). Ông không phải học để biết sự có đức tin đặt nơi Đức Chúa Trời chỉ qua một hai ngày, nhưng là qua cả một chặng đường đời dài mà ông đã đồng đi với Chúa. Trong lời nói của người Hê-bơ-rơ, tâm hồn có nghĩa là trí tuệ, nghĩa là, Áp-ra-ham đã phát triển sự trung tín của mình trong tư tưởng và hành động và đã được Đức Chúa Trời biết được lòng trung tín của ông.

Các câu đầu của bài cầu nguyện chú trọng vào Đức Chúa Trời là (1) Đấng Tạo Hóa, (2) Đấng Bảo Tồn, và (3) Đấng Giữ Lời Hứa Ngài. Dân sự tự nhắc chính họ rằng Đức Chúa Trời là ai: Ngài là Đấng thành tín đã dựng nên chúng ta, ban chúng ta sự sống còn (bảo tồn), và luôn luôn giữ lời hứa của Ngài. Có ba điều ấy trong trí sẽ luôn giúp cuộc sống chúng ta giữ đúng quan điểm trong mọi trường hợp và học cách tin tưởng Ngài dầu cả trong những tình huống khó khăn nhất, là những lúc chúng ta tưởng chừng như Chúa quá xa cách và Ngài không quan tâm đến những khó khăn chúng ta phải đối diện.

Tại sao giáo lý Đức Chúa Trời là Đấng Tạo Hóa của chúng ta, phải là trọng tâm của niềm tin của chúng ta? Còn sự dạy dỗ nào khác cũng nghiêm trọng không kém với giáo điều này, mà trong đó chúng ta đã được Chúa truyền rằng phải biệt riêng một phần bầy của cuộc sống mình mỗi tuần để tưởng nhớ Ngài là Đấng Tạo Dựng nên chúng ta?

3. BÀI HỌC CỦA QUÁ KHỨ

Đọc Nê-hê-mi 9:9-22. Phần nầy của bài cầu nguyện khác với phần đầu như thế nào?

Bài cầu nguyện chuyển từ sự chúc tụng Đức Chúa Trời vì sự thành tín của Ngài sang đến những sự bất trung của dân Y-sơ-ra-ên khi họ ở trong xứ Ê-díp-tô và ở trong đồng vắng. Họ nhắc đến những điều mà Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên; nhưng đáng tiếc thay, “tổ phụ” của họ đã đáp đền những ân phước ấy bằng sự kiêu hãnh, cứng đầu, và vô tình với những ân huệ mà Đức Chúa Trời đã ban cho họ.

Ý thức được sự thất bại của con người và sự thiếu thành tâm của họ đối với Đức Chúa Trời là một bước quan trọng trong lời xưng tội và ăn năn. Tuy các lời nầy là của những người đã đi trước chúng ta hàng nghìn năm, chúng ta, không ai là không thấy là mỗi cá nhân chúng ta đều có những vấn đề tương tự.

Đĩ nhiên, đây là lúc vai trò của phúc âm là cần thiết cho chúng ta cũng như cho họ. Xưng tội lỗi mình ra không cứu được chúng ta; chỉ có sự hy sinh của Đấng Cơ Đốc vì chúng ta mới cứu được chúng ta. Xưng tội và ăn năn là cần yếu cho việc chúng ta ý thức được rằng chỉ có Đấng Cơ Đốc mới mang sự công bình đến cho chúng ta mà thôi. “Khi bởi sự ăn năn và đức tin chúng ta tiếp nhận Đức Chúa Cơ Đốc làm Đấng Cứu Chuộc của mình, thì Đức Chúa Giê-su tha các tội lỗi của chúng ta, và trả giá chuộc đòi hỏi cho sự phạm luật pháp. Tội nhân khi ấy có thể đứng trước mặt Đức Chúa Trời như là một con người vô tội và công bình; người sẽ được Thiên Đàng yêu thương, và qua Đức Thánh Linh, người có được sự thông công với Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con.” – Ellen G. White, *Selected Messages*, sách 3, trang 191.

Đồng thời, bởi sự tốt lành của Ngài mà chúng ta xưng tội và ăn năn các tội lỗi mình, chúng ta cũng phải quyết lòng nhờ quyền năng của Đức Chúa Trời để từ bỏ chúng nũa.

Tóm lại, điều chính yếu ấy là Y-sơ-ra-ên đã cứng đầu mà Đức Chúa Trời thì luôn yêu thương. Nhìn lại những gì Đức Chúa Trời đã làm cho quốc gia Y-sơ-ra-ên nhắc dân sự rằng bởi vì Đức Chúa Trời đã làm quá nhiều cho họ trong quá khứ, Ngài cũng sẽ tiếp tục chăm gìn họ trong hiện tại cũng như trong tương lai. Bởi vậy, rất quan trọng cho dân Chúa rằng họ phải luôn nhớ đến những gì Chúa đã làm cho họ trong lịch sử của họ. Một khi họ quên điều ấy, thì họ sẽ gặp mọi nan đề,

Hãy nghĩ lại một thời gian hay lúc nào đó mà bạn chắc rằng chính Đức Chúa Trời đã hành động trong đời bạn. Bạn nghĩ bạn có thể qua kinh nghiệm ấy mà giúp mình an lòng khi lỡ mình cũng gặp hoạn nạn trong tương lai? Làm thế nào bạn học được rằng phải tin tưởng nơi tình yêu thương và sự tốt lành của Đức Chúa Trời đầu những lúc mà lòng mình thất vọng, e sợ cho tương lai, và cả tuyệt vọng nhất?

4. LUẬT PHÁP VÀ CÁC TIÊN TRI

Đọc Nê-hê-mi 9:23-31. Dân Y-sơ-ra-ên đã diễn tả họ thế nào khi so sánh họ với “sự nhân từ lớn lao” của Đức Chúa Trời (câu 25)?

Phần kể của bài cầu nguyện hay là bài giảng chú trọng đến cuộc sống trong xứ Ca-na-an sau khi dân Y-sơ-ra-ên đã đến và nhận được đất hứa mà Đức Chúa Trời đã ban cho họ. Họ đã được ban đất, các thành trì, các vườn nho, và các đồng ruộng sẵn sàng cho họ cày cấy. Cuối câu 25 nói, “họ ăn cho đến mập béo”. Trở nên mập béo là một thành ngữ được dùng một vài lần trong Kinh Thánh (Dân số Ký 32:15 và Giê-rê-mi 5:28), và mỗi lần nó chỉ về một ý nghĩa không hay.

Dân Y-sơ-ra-ên có thể đã “vui lòng trong sự nhân từ lớn lao của Ngài”, nhưng sự vui lòng ấy không phải là vui lòng về Chúa, bèn là về những điều họ có. Rõ ràng là có được mọi điều không nhất thiết làm cho người ta gắn gũi với Đức Chúa Trời. Rất thường khi chúng ta nghĩ, “Phải mà tôi có được cái này, có được cái kia, thì tôi sẽ hạnh phúc vô cùng.” Thật đáng tiếc là chúng ta thấy dân Y-sơ-ra-ên đã được Chúa ban tất cả, nhưng rồi sự “hạnh phúc” và “thỏa lòng” của họ trong các điều ấy lại làm cho họ xao lãng sự yêu kính Ngài. Quá thường khi chúng ta chỉ chú tâm đến những món quà mình nhận và quên mất đi Đấng Ban Cho. Thật là một sự nguy hiểm chí mạng!

Dĩ nhiên, điều này không có nghĩa là chúng ta không được quyền vui mừng và thỏa lòng với những điều Chúa ban cho mình. Đức Chúa Trời muốn chúng ta vui mừng và thỏa lòng với những điều Ngài ban cho, nhưng điều quan trọng là chúng ta phải thận trọng, vì sự vui mừng và thỏa lòng ấy không luôn bảo đảm một mối tương quan với Đức Chúa Trời. Chúng ta đừng để chúng trở thành những điều làm chúng ta sa ngã.

Tuy nhiên, trong đoạn này, các người lãnh đạo bây giờ đã xưng tội những cách mà họ đã không trung thành với Đức Chúa Trời. Khi họ nhìn lại lịch sử của họ, họ xưng ra những tội phạm mà dân tộc họ đã vi phạm. Một vài điểm thật quan trọng được nhắc đến vì họ cứ tái phạm: (1) Y-sơ-ra-ên đã gạt bỏ luật pháp Đức Chúa Trời, và (2) họ đã bắt bớ các tiên tri.

Nói một cách khác, họ ý thức rằng luật pháp của Chúa và các tiên tri của Ngài là quan yếu cho quốc gia họ tấn tới trong việc làm tuyển dân của Chúa, và cho cả mỗi cá nhân họ. Lời cầu nguyện nhấn mạnh kết luận này bằng cách nói rằng “các điều răn Chúa” “là luật lệ nếu người nào vâng làm theo, tất sẽ được sống” (câu 29, trích từ Lê-vi Ký 18:5), và nói rõ rằng bởi Thần Linh đã nói qua lời các nhà tiên tri. Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta các điều răn Ngài để chúng ta có một cuộc sống dư dật, và Ngài đã sai các tiên tri của Ngài đến để hướng dẫn giúp chúng ta hiểu được lẽ thật của Ngài. Chúng ta làm gì với các điều phước hạnh này là câu hỏi quan trọng cho hết thầy chúng ta.

5. LỜI CHÚC TÔN VÀ KHẨN NGUYỆN

Đọc Nê-hê-mi 9:32-38. Cho biết chủ đích của lời kết thúc bài cầu nguyện xưng tội?

Một lần nữa lời cầu nguyện chuyển sang chúc tôn Đức Chúa Trời vì Ngài là “rất lớn, rất quyền năng và đáng sợ”, là Đấng giữ lời giao ước và đầy lòng nhân từ. Những lời họ thốt lên bày tỏ lòng thành thật, ý thức rằng Đức Chúa Trời là trọn lành và hoàn thiện.

Họ cũng dâng lên một lời khẩn nguyện xin được cam kết với Đức Chúa Trời được ghi lại chi tiết trong đoạn 10. Lời khẩn nguyện ấy là gì?

“Vậy bây giờ, hỡi Đức Chúa Trời của chúng tôi ơi! là Đức Chúa Trời rất lớn rất quyền năng và đáng sợ, xin chớ coi nhỏ mọn trước mặt Chúa các việc đau đớn cực nhọc đã giáng trên chúng tôi” (câu 32).

Nhóm người hồi hương này đã gặp nhiều gian truân. Họ phải đi cống cho các vua đã cai trị họ. Họ bị quấy phá tứ hướng, và họ quá mệt mỏi. Họ đã chịu đựng bao nhiêu gian khổ hết vua này đến vua khác, bây giờ họ chỉ ao ước có được sự yên nghỉ.

Ở đây họ xưng với Chúa họ là “tôi tớ” Ngài. Điều này chứng tỏ họ muốn được vâng phục Chúa chứ không như tổ tiên họ đã phạm tội không vâng phục Ngài. Làm “tôi tớ” Chúa tức là họ van xin Ngài bảo hộ họ. Nhóm người hồi hương này hiện đang ở trong tình trạng vô cùng tuyệt vọng và hoạn nạn (câu 37) mà họ so sánh chẳng khác nào dân Y-sơ-ra-ên khi làm nô lệ tại xứ Ê-díp-tô (câu 9). Lời cầu nguyện của họ ca tụng Chúa vì Ngài đã nhìn thấy sự khốn khổ của họ tại Ê-díp-tô và không làm ngơ với họ. Nay họ cầu xin Đức Chúa Trời, vì chỉ một mình Ngài mới có thể cứu vớt họ, xin cũng hãy nhúng tay Ngài vào để cứu vớt họ cho dầu họ chẳng đáng chi.

Đọc Rô-ma 5:6-8. Các câu này phản ánh những điều mà dân Y-sơ-ra-ên đã cầu xin Đức Chúa Trời? Sự an ủi nào chúng ta có được khi chúng ta nghe những lời cầu xin của Y-sơ-ra-ên cũng như những lời Phao-lô thốt lên tại Rô-ma?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC:

Trong Nê-hê-mi 9:25, người Hê-bơ-rơ nói về tổ phụ họ “thỏa lòng họ” trong sự nhân từ rất lớn của Đức Chúa Trời. Khi Đức Chúa Trời dựng nên loài người, Ngài cũng đã đặt họ trong Vườn Ê-đen để họ được thỏa lòng trong sự nhân từ và hoàn thiện của Ngài (Sáng thế Ký 2:15).

Phúc âm là, nói cho cùng, sự khôi phục, và còn hình ảnh nào đúng hơn là sự khôi phục trở lại cảnh trạng của Vườn Ê-đen? Đức Chúa Trời đã dấy lên người Hê-bơ-rơ và dùng họ để họ mang theo những gì giống hình ảnh Ê-đen nhất trong thế gian sa ngã của thời cổ đại. Ngay cả sau khi họ đã bị bắt làm phu tù và được trở về, họ vẫn còn có thể giữ được những hình ảnh của Ê-đen. “Thật vậy Chúa sẽ an ủi Si-ôn; Ngài sẽ an ủi những nơi hoang tàn của nó; Ngài sẽ biến đồng hoang của nó trở nên như Ê-đen” (Ê-sai 51:3).

Phải, dân Chúa vui hưởng những ân phước vật chất mà Chúa đã ban cho họ, những ân sủng mà, cho dầu thế gian có sa ngã đến đâu, chúng vẫn phảng phất sự tốt đẹp dư dật của Ê-đen. Và không có gì là sai trong việc vui hưởng các ân phước ấy cả. Đức Chúa Trời đã dựng nên muôn loài vạn vật trong thế giới này để loài người có thể vui hưởng nó, chẳng khác gì trong thời cổ, một Y-sơ-ra-ên được phước đã vui hưởng vậy. Tội của họ không phải là sự “vui hưởng” và “thỏa lòng” trong sự “nhân từ lớn” của Đức Chúa Trời, bèn là vì họ đã quên Ngài (Ê-xê-chi-ên 23:35), là Đấng mà qua sự “nhân từ lớn” của Ngài mà họ được thỏa lòng. Ân phước trở thành mục đích của họ thay vì là phương tiện để đi đến mục đích, ấy là bày tỏ Đức Chúa Trời cho người quanh mình.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Đức Chúa Giê-su phán, “Kẻ nào chịu lấy hột giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe đạo; mà sự lo lắng về đời này, và sự mê đắm vào của cải, làm cho nghẹt ngòi đạo và thành ra không kết quả” (Ma-thi-ơ 13:22). Chúa có ý gì khi Ngài nói “mê đắm vào của cải”, và ý này liên hệ thế nào với lời cầu nguyện xưng tội mà chúng ta học trong tuần này?
2. Làm thế nào để chúng ta đạt được sự cân bằng đúng đắn khi thừa nhận bản chất tội lỗi của mình, mà đồng thời, không cho phép Sa-tan dùng tội lỗi của chúng ta để khiến chúng ta nản lòng và từ bỏ niềm của mình tin hoàn toàn?